

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HỘI NÔNG DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
-----0o0-----

ĐỀ ÁN

ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
GIAI ĐOẠN 2021 -2025

Năm 2020

PHẦN I

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Đảng bộ và chính quyền Cần Thơ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, chuyển đổi từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Với vai trò trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), phát triển theo định hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa dựa trên thế mạnh sản xuất nông nghiệp; thành tựu phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn của thành phố Cần Thơ được thể hiện nổi bật:

Nông nghiệp Cần Thơ phát triển và hội nhập, với tiến trình đô thị hóa và công nghiệp hóa, sản xuất nông nghiệp chuyển dần sang hình thái nông nghiệp chất lượng cao (các hình thức chuyên canh, đa canh tập trung) gắn sản xuất với sự phát triển của ngành công nghiệp chế biến và dịch vụ. Giá trị sản xuất nông lâm thủy sản năm 2015 (giá so sánh 2010) đạt 12.345,83 tỷ đồng, tăng 30% so năm 2004, sản lượng lúa đạt trung bình trên 01 triệu tấn/năm. Kim ngạch xuất khẩu nông thủy sản hàng năm 2015 xấp xỉ 01 tỷ đô la Mỹ. Tổng sản phẩm (GRDP) khu vực lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010) 5.880,747 tỷ đồng với tốc độ tăng 0,5% so năm 2018; Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 13.610,971 tỷ đồng, tăng 1,02% so năm 2018. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đến cuối tháng 9 năm 2020 thành phố đã có 36/36 xã được công nhận xã nông thôn mới, 04 huyện nông thôn mới.

Những thành tựu đạt được khẳng định tư tưởng chỉ đạo đúng đắn của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, giải phóng mọi năng lực sản xuất hiện có, khai thác mọi khả năng tiềm tàng và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất đi đôi với xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Với tư tưởng chủ đạo trên, Đảng bộ và Chính quyền thành phố Cần Thơ luôn đặt vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn ở vị trí chiến lược quan trọng, xem đó là nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, bảo vệ ổn định môi trường sinh thái.

Tuy nhiên, những năm gần đây tăng trưởng nông nghiệp chủ yếu theo chiều rộng thông qua tăng diện tích, tăng vụ và dựa trên mức độ thâm dụng các yếu tố vật chất đầu vào cho sản xuất. Chất lượng và sự bền vững của tăng trưởng nông nghiệp là vấn đề cần được quan tâm trong giai đoạn tới. Hiệu quả sản xuất, khả năng cạnh tranh của nhiều loại nông sản còn thấp. Quy mô sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, liên kết trong sản xuất còn gặp nhiều khó khăn, việc nâng cao giá trị gia tăng của hàng hóa nông sản còn hạn chế do chưa gắn kết được sản xuất với chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu.

II. KẾT QUẢ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN NHỮNG NĂM QUA

Căn cứ kết luận số 61-KL/TW ngày 03/2/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “*Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020*”, Quyết định số 3606/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Cần Thơ. Quyết định số 3812/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đề án Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2016 – 2020.

Quỹ Hỗ trợ nông dân trực thuộc Hội Nông dân thành phố Cần Thơ, Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân quận, huyện trực thuộc Hội Nông dân cấp quận, huyện (8/8 đơn vị), có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, đặc biệt từ năm 2016 đến nay Ủy ban nhân dân thành phố đã cấp 10 tỷ đồng hỗ trợ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân thành phố và ngân sách cấp quận, huyện đã cấp qua Quỹ Hỗ trợ nông dân quận, huyện - Hội Nông dân cấp quận, huyện (8/8 đơn vị) 2,92 tỷ đồng.

Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, nhưng phải bảo toàn, phát triển vốn, có thu phí để bù đắp chi phí quản lý. Mức phí cho vay cao nhất không quá 80% lãi suất cho vay cùng kỳ hạn của các Ngân hàng thương mại đối với tổ chức, cá nhân phục vụ sản xuất. Mức phí cho vay cụ thể do Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam quyết định từng thời kỳ.

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Thành ủy, sự hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, những năm qua Hội Nông dân thành phố đã triển khai công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân và tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ vốn cho nông dân đạt một số kết quả khả quan như sau:

+ Sau 25 năm thành lập và hoạt động (từ năm 1996 đến nay), đặc biệt khi có Quyết định số 3606/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Cần Thơ và Quyết định số 3812/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 về việc phê duyệt Đề án Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2016 – 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố Cần Thơ đã được xây dựng ở 2 cấp, bao gồm Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố, Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân 8/8 quận, huyện trực thuộc Hội Nông dân quận, huyện, nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân toàn thành phố tăng trưởng từ **(31/12/2015) số tiền 10.596.356.988đ**, đến nay **(31/3/2020) số tiền 28.946.663.988đ**, bao gồm: Trung ương Hội ủy thác 6.568,132 triệu đồng, ngân sách thành phố cấp 10 tỷ đồng, ngân sách các quận, huyện cấp 2,92 tỷ đồng, vận động trong cán bộ, hội viên nông dân là 9.307,136 triệu đồng, bổ sung nguồn vốn 151.395.988đ.

+ Nguồn vốn Quỹ HTND số tiền **28.946.663.988đ** đã hỗ trợ 20 ngàn lượt hội viên nông dân vay với mức phí 0,7%/tháng, với doanh số cho vay 25 năm qua

đạt 60 tỷ đồng (vốn xoay vòng). Hội Nông dân thành phố và quận, huyện Hội đầu tư vốn thông qua dự án xây dựng mô hình phát triển kinh tế: Dự án sản xuất lúa giống, sản xuất lúa nguyên chủng, sản xuất hoa tươi truyền thống, cải tạo vườn cây phục vụ du lịch sinh thái..., lồng ghép các hoạt động khác của Hội đạt kết quả tốt, giúp hộ nông dân có vốn phát triển sản xuất, kinh doanh tạo việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo và làm giàu chính đáng. Qua đó, giúp công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp nông dân ngày càng sâu rộng, tổ chức Hội các cấp được củng cố vững mạnh. Vị thế của Hội Nông dân trong hệ thống chính trị được nâng lên.

+ Cùng với nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, Hội Nông dân các cấp đã ký chương trình phối hợp với Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) và Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) thực hiện nhận ủy thác từng phần trong quy trình cho vay vốn đối với hộ nông dân nói chung, hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác nói riêng. Tính từ năm 2004 đến nay, Hội Nông dân đã giúp trên 01 triệu lượt hộ nông dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, xóa đói giảm nghèo và từng bước nâng cao đời sống, gồm có: Nguồn vốn do Ngân hàng CSXH thành phố cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác hiện nay dư nợ là 970,261 tỉ đồng, đã cho 35.743 hộ vay vốn; Nguồn vốn do Agribank cho vay dư nợ là 86,235 tỉ đồng cho 830 hộ vay vốn.

+ Ngoài ra, Hội Nông dân các cấp còn liên kết với các doanh nghiệp giúp nông dân mua vật tư, máy nông nghiệp theo phương thức trả chậm, tham gia thực hiện các dự án nhằm hỗ trợ vốn và kỹ thuật cho nông dân; tổ chức nhiều hoạt động thu hút nông dân hợp tác, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư với nhiều hình thức phong phú.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân và tổ chức dịch vụ hỗ trợ vốn của Hội cũng bộc lộ một số hạn chế:

+ Nguồn vốn ngân sách quận, huyện còn hạn chế, do đó quy mô vốn còn nhỏ, một số đơn vị chưa tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ vốn giúp nông dân.

+ Hệ thống tổ chức, quản lý điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp thành phố, quận - huyện, cán bộ phụ trách kiêm nhiệm, cán bộ phụ trách Quỹ tại một số quận, huyện về nghiệp vụ kế toán Quỹ chưa sâu, không có chuyên môn kế toán nên ảnh hưởng đến công tác báo cáo tài chính Quỹ.

+ Các mô hình xây dựng được còn nhỏ, sản phẩm đầu ra chưa ổn định và giá cả thấp do dịch bệnh...nhiều mô hình tổ liên kết sản xuất của nông dân đang cần nguồn vốn hỗ trợ từ Quỹ Hỗ trợ nông dân nhiều hơn nữa nhằm phát triển sản xuất.

III. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN:

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đóng vai trò to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Phát triển nông nghiệp, nông thôn, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân, là nhiệm vụ chiến lược và là cơ sở đảm bảo ổn định chính trị - xã hội đất nước.

Một trong những điều kiện tiên quyết cho phát triển nông nghiệp, nông thôn là cần phải có thị trường tài chính nông thôn phát triển, trong đó hoạt động tín dụng đóng vai trò hết sức quan trọng. Những năm qua, bên cạnh các định chế tài chính chính thức cung ứng vốn tín dụng cho khu vực nông thôn (chủ yếu là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ngân hàng Chính sách Xã hội), các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội tự nguyện, các tổ chức phi chính phủ thông qua hệ thống ngân hàng hoặc qua các hiệp Hội cũng đã tham gia rất hiệu quả vào quá trình cung ứng vốn, chuyển tải vốn tín dụng nhanh chóng, thuận lợi cho nông dân, đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Hội Nông dân Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp nông dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, có chức năng ***“Chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, nông dân; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân trong sản xuất, kinh doanh và đời sống”***. Hội Nông dân đã được Đảng giao nhiệm vụ ***“Là trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới”***.

Thực hiện Ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 942/VPCP-QHĐP ngày 07/02/2020 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cho nông dân lần 2, mục 12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: ***“Hàng năm ngân sách địa phương xem xét, cân đối cấp bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, cấp huyện từ ngân sách địa phương theo Quyết định số 673/QĐ – TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ nông dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo”***.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, để chủ động hơn trong việc đổi mới phương thức hoạt động, tập hợp, vận động nông dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thông qua các mô hình phát triển kinh tế, giảm nghèo, các cấp Hội cần đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân và tổ chức các hoạt động hỗ trợ vốn cho nông dân.

Xuất phát từ cơ sở pháp lý và thực tiễn trên, Hội Nông dân thành phố xây dựng đề án ***“Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2021 – 2025”*** vừa là nhiệm vụ vừa là điều kiện cần thiết để phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị Quyết Đảng bộ thành phố lần thứ XIII.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

- Văn bản số 4035/KTTH ngày 26/7/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân của Hội Nông dân Việt Nam.

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Nông nghiệp, Nông dân, nông thôn" xác định ***“Hội Nông dân là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới”***.

- Chỉ thị số 59 - CT/TW ngày 15/12/2000 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”.

- Kết luận số 61 – KL/TW ngày 3/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020”.

- Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 942/VPCP-QHĐP ngày 07/02/2020 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cho nông dân lần 2. Quyết định số 673/QĐ – TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án **phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020**”.

- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện.

- Thông tư 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam.

- Quyết định số 908-QĐ/HNDTW ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

- Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 29 tháng 9 năm 2014 của của Thành ủy thành phố Cần Thơ chỉ đạo các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện Kết luận 61-KL/TW của Ban Bí thư.

- Quyết định số 3606/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Cần Thơ.

PHẦN II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương với diện tích tự nhiên là 140.096 ha; dân số khoảng 1,2 triệu người; có 09 đơn vị hành chính cấp quận, huyện (5 quận và 4 huyện), 85 đơn vị hành chính cấp xã, phường (43 phường, 36 xã và 6 thị trấn), với 74.999 hội viên nông dân chiếm 89% so với hộ nông nghiệp, có 8/9 đơn vị Hội Nông dân quận, huyện (quận Ninh Kiều không có tổ chức Hội cấp quận); 72/85 tổ chức Hội Nông dân xã, phường, thị trấn trực thuộc 8 đơn vị quận, huyện Hội; 536 chi Hội, 1.936 tổ Hội. Trong những năm qua, thành phố luôn được sự quan tâm lãnh đạo, hỗ trợ của Trung ương Đảng, Chính phủ và các bộ ngành đã giúp kinh tế của thành phố duy trì tốc độ tăng trưởng khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, nhiều công trình cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội hoàn thành đưa vào sử dụng, hoạt động của tổ chức chính trị xã hội được củng cố và kiện toàn.

I. MỤC TIÊU CHUNG:

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong toàn hệ thống Hội đối với công tác xây dựng, quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân và hoạt động dịch vụ hỗ trợ vốn cho nông dân. Trong đó, xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân phát triển bền vững, trở thành công cụ tài chính đặc lực, là điều kiện cần thiết để Hội trực tiếp giúp đỡ, hỗ trợ nông dân, xây dựng thành công các mô hình phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo và củng cố tổ chức Hội ngày càng vững mạnh. Tạo ra thế và lực đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nông dân, tham gia thực hiện thắng lợi các chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở địa phương.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Phối hợp với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng làm tốt dịch vụ hỗ trợ vốn cho nông dân. Phân đầu từ năm 2021 trở đi 100% đơn vị Hội ở mỗi cấp có tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ vốn cho nông dân.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động tạo nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân theo phương châm xã hội hóa, tranh thủ tối đa nguồn vốn vận động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp; đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và Ủy ban nhân dân các quận, huyện hỗ trợ kinh phí để bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, đến năm 2025 Hội Nông dân các cấp xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân với nguồn vốn đạt 40 tỷ đồng.

3. Thực hiện hỗ trợ vốn đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo toàn nguồn vốn. Xây dựng thành công các mô hình nông dân phát triển kinh tế tập thể, xóa đói, giảm nghèo bền vững; sản xuất nông sản, hàng hóa đạt chất lượng cao. Đưa công tác xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển kinh tế, giảm nghèo ở nông thôn trở thành nhiệm vụ công tác thường xuyên hàng năm của các cấp Hội. Phân đầu đến năm 2025 có 100% cơ sở Hội có mô hình được Quỹ Hỗ trợ nông dân đầu tư vốn để sản xuất kinh doanh.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân, góp phần đẩy mạnh hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân trong sự nghiệp phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Xây dựng tổ chức bộ máy điều hành, quản lý giai đoạn 2021-2025.

2. Củng cố, đổi mới mô hình tổ chức, bộ máy chỉ đạo, quản lý, điều hành và tư cách pháp nhân của Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân như sau:

a. Mô hình tổ chức:

Quỹ Hỗ trợ nông dân được tổ chức và hoạt động ở 02 cấp gồm Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố trực thuộc Hội Nông dân thành phố; Quỹ Hỗ trợ nông dân quận, huyện trực thuộc Hội Nông dân quận, huyện, có tư cách pháp nhân, có con

dầu và tài khoản tại Kho bạc nhà nước, tài khoản giao dịch với Ngân hàng trong nước theo qui định của pháp luật được mở tại Ngân hàng nơi Quỹ đóng trụ sở.

b. Cơ cấu tổ chức của Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân:

*** Cấp thành phố:**

Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố quyết định thành lập Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố.

Cơ cấu tổ chức Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố (do Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố quyết định bổ nhiệm) gồm:

- Trưởng ban, các Phó Trưởng ban.
- Cán bộ nghiệp vụ, kế toán, kiểm soát nội bộ, thủ quỹ.

*** Cấp quận, huyện:**

Ban Thường vụ Hội Nông dân quận, huyện quyết định thành lập Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân quận, huyện.

Cơ cấu tổ chức Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân quận, huyện (do Ban thường vụ Hội Nông dân quận, huyện quyết định bổ nhiệm) gồm:

- Trưởng ban, các Phó Trưởng ban.
- Cán bộ nghiệp vụ, kế toán, kiểm soát nội bộ, thủ quỹ

3. Mở rộng và đổi mới nội dung hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân:

Các nội dung hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, bao gồm:

a. Huy động nguồn vốn:

Nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân được huy động từ các nguồn sau:

- Nguồn vốn do ngân sách Nhà nước cấp bao gồm Trung ương Hội ủy thác và Ngân sách địa phương hỗ trợ.
- Vận động trong cán bộ hội viên nông dân.
- Các nguồn lực khác: nguồn tài trợ của các công ty, doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước ủng hộ.
- Vốn bổ sung từ kết quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm.

b. Thực hiện các dịch vụ chuyển tải vốn:

- Thực hiện dịch vụ chuyển tải vốn theo phương thức nhận ủy thác từng phần theo thỏa thuận giữa Hội Nông dân với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác cho nông dân.
- Liên kết với các doanh nghiệp làm dịch vụ cung ứng vật tư, máy nông nghiệp cho nông dân.

c. Thực hiện hỗ trợ vốn:

- Tập trung hỗ trợ vốn giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh ổn định cuộc sống (kể cả nguồn vốn vận động được và nguồn vốn nhận ủy thác) để xây dựng các tổ hội nghề nghiệp có mô hình nông dân tham gia phát triển kinh tế, nâng

cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo bền vững, tham gia chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, xây dựng thương hiệu, sản xuất nông sản chất lượng cao, an toàn gắn với xây dựng tổ chức Hội Nông dân vững mạnh.

- Những cơ sở Hội có điều kiện, có thể tiến hành hỗ trợ vốn cho nông dân theo phương thức tín dụng, tiết kiệm (rút gốc dần, tăng hộ vay) để hỗ trợ những hộ nông dân sản xuất nhỏ tiếp cận với sản xuất hàng hóa, tạo thói quen tiết kiệm tiền để đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh trong tương lai.

- Những đối tượng cần quan tâm hỗ trợ vốn vay Quỹ Hỗ trợ nông dân gồm:

+ Hộ gia đình hội viên nông dân.

+ Tổ hợp tác, nhóm nông dân cùng sở thích, hợp tác xã, chi tổ hội nghề nghiệp... Nhằm mục đích xây dựng mô hình kinh tế hợp tác, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào sản xuất tạo ra các loại sản phẩm, nông sản chất lượng cao, an toàn, có thương hiệu và có thị trường ổn định.

- Việc hỗ trợ vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân thực hiện theo phương thức cho vay có hạn mức, có hoàn trả, có thu phí. Mức cho vay tối đa do Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương quy định trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ nhưng không vượt mức cho vay: Mức cho vay đối với hộ vay tối đa 100 triệu/hộ, quy mô cho vay một dự án nhóm hộ không quá 2 tỷ đồng (thực hiện Quyết định số 1816-QĐ/HNDTW ngày 01/7/2016 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc nâng mức cho vay Quỹ Hỗ trợ nông dân), không phải đảm bảo tài sản đối với hộ nông dân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Mức tính phí: Mức phí cho vay hiện nay là 0,7%/ tháng (8,4%/năm).

Mức trích phí thu và tỷ lệ phân bổ phí thu hiện tại thực hiện theo Thông tư 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam, Quyết định 1201-QĐ/HNDTW ngày 31/12/2013 về mức phí thu cho vay Quỹ HTND và tỷ lệ phân bổ phí thu cho vay Quỹ HTND và Hướng dẫn số 841-HD/HNDTW ngày 11/9/2013 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, được đề xuất như sau:

+ Đối với nguồn vốn do Hội Nông dân cấp thành phố nhận hỗ trợ từ ngân sách thành phố, vốn vận động đang quản lý và cho vay: Xác định tổng số phí thu được là 8,4%/năm được xem là 100%, phân bổ cho các cấp Hội như sau: Hội Nông dân thành phố là 40% (bao gồm trích Quỹ dự phòng rủi ro, chi phí nghiệp vụ, quản lý, bổ sung vốn); Hội Nông dân cấp huyện, quận là 30% để chi phí quản lý; Hội Nông dân cấp xã, phường là 30% để chi phí quản lý.

+ Đối với nguồn vốn do Hội Nông dân cấp quận, huyện vận động, quản lý và cho vay: Xác định tổng số phí thu được là 8,4%/năm được xem là 100%, phân bổ cho các cấp Hội như sau: Hội Nông dân quận, huyện là 45% (bao gồm trích Quỹ dự phòng rủi ro, chi phí nghiệp vụ, quản lý, bổ sung vốn); Hội Nông dân cấp xã, phường là 55% để chi phí quản lý.

+ Đối với nguồn vốn do Hội Nông dân cấp xã vận động nộp về Hội Nông dân cấp quận, huyện quản lý và cho vay: Xác định tổng số phí thu được là 8,4%/năm được xem là 100%, phân bổ cho các cấp Hội như sau: Hội Nông dân quận, huyện là 20% (bao gồm trích Quỹ dự phòng rủi ro, chi phí nghiệp vụ, quản lý, bổ sung vốn); Hội Nông dân cấp xã, phường là 80% để chi phí quản lý. Đối với những xã có vốn Quỹ HTND nhưng hiện tại chưa có dư nợ cho vay nguồn vốn của mình thì được hưởng mức phí bằng mức lãi tiền gửi không thời hạn của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT cùng thời điểm trên nguồn vốn Quỹ HTND của xã hiện có.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp cả về phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Các cấp Hội cần lựa chọn những cán bộ Hội đáp ứng được các yêu cầu về nghiệp vụ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, có bản lĩnh chính trị vững vàng để tham gia công tác xây dựng, quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân.

- Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp, nhất là nghiệp vụ tín dụng, kế toán, quản lý dự án, ứng dụng công nghệ thông tin.

5. Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành với các Ngân hàng ở các cấp thành phố, quận, huyện: Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách Xã hội...

IV. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN:

1. Căn cứ Điều lệ Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương Hội Nông dân Việt Nam ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố phù hợp đặc điểm tình hình của thành phố.

2. củng cố, bổ sung Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân; Thành lập Ban kiểm soát Quỹ các cấp.

3. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước về mục đích, ý nghĩa hoạt động và hiệu quả của Quỹ Hỗ trợ nông dân, dịch vụ hỗ trợ vốn giúp nông dân phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng giai cấp nông dân.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, các phương tiện thông tin của Hội Nông dân....

Bên cạnh các công tác tuyên truyền, vận động thường xuyên cần tổ chức tập trung vận động thành từng đợt lớn, mỗi năm một lần vào dịp 14/10 - Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam để thu hút nguồn lực của toàn xã hội tham gia trợ giúp nông dân thông qua Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân thành phố Cần Thơ.

Chú trọng nêu gương các tập thể, cá nhân tích cực tham gia đóng góp xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân, các tập thể, cá nhân sử dụng nguồn vốn đạt hiệu quả cao.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân:

Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp thành phố chuẩn bị điều kiện cơ sở, vật chất ứng dụng tốt các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý, điều hành Quỹ (trang bị phần mềm kế toán, xây dựng phần mềm tin dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân áp dụng trong toàn hệ thống).

5. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng quản lý nghiệp vụ tài chính, tín dụng, kế toán, lập kế hoạch và quản lý dự án cho đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp.

Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp thành phố thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp quận, huyện và cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động lành mạnh, an toàn và hiệu quả.

Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp thực hiện tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy định của Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương.

Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp trên thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp dưới.

Nội dung kiểm tra: chú trọng công tác vận động tạo nguồn vốn, quản lý tài chính, tình hình sử dụng vốn và hiệu quả vốn vay đối với các cá nhân, tổ chức được hỗ trợ vốn.

Xử lý nghiêm minh các trường hợp cán bộ Hội, người vay chiếm dụng, xâm tiêu vốn, phí.

7. Tăng cường đầu tư, trang bị điều kiện, phương tiện cơ sở vật chất cần thiết để nâng cao năng lực, quản lý điều hành Quỹ.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ; phổ biến nhân rộng các mô hình đạt kết quả tốt, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tiến độ thực hiện đề án (năm 2021 đến năm 2025)

- Xây dựng Đề án, kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án và triển khai đến các cấp Hội Nông dân trong thành phố.

- Rà soát, củng cố, bổ sung Ban Điều hành Quỹ; thành lập Ban kiểm soát Quỹ các cấp.

- Khảo sát thực trạng, tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá 05 năm hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2021 – 2025 ở tất cả các cấp Hội.

- Xây dựng nguồn nhân lực quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp, biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức đào tạo cán bộ.

- Khảo sát nhu cầu và tổ chức chỉ đạo xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo bền vững ở huyện, quận và cơ sở, tập trung cho các xã điểm xây dựng nông thôn mới.

- Huy động nguồn vốn đạt chỉ tiêu:

+ Vận động trong cán bộ hội viên nông dân: 6 tỷ đồng (mỗi năm 1,2 tỷ đồng).

+ Vận động các công ty, doanh nghiệp, các cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ: 01 tỷ đồng.

+ Đề nghị ngân sách thành phố hỗ trợ 10 tỷ đồng: (năm 2021 đến năm 2025 mỗi năm = 02 tỷ đồng).

+ Đề nghị ngân sách quận, huyện hỗ trợ 08 tỷ đồng: (năm 2021 đến năm 2025 mỗi năm = 1,6 tỷ đồng).

- Chọn mô hình đầu tư:

Chọn những mô hình phát triển kinh tế đầu tư nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, tập trung cho các xã điểm xây dựng nông thôn mới.

Thẩm định hiệu quả kinh tế của các mô hình đã chọn thông qua các dự án sản xuất kinh doanh để xác định mức cho vay phù hợp.

- Tổng kết đề án (cuối năm 2025).

2. Tổ chức thực hiện đề án:

- Ban Thường vụ Hội Nông dân Thành phố làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chủ động phối hợp với chính quyền, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, các ngân hàng (Ngân hàng NNo và PTNT, Ngân hàng Chính sách Xã hội thành phố), để tạo sự đồng thuận, nhất trí cao đối với chủ trương phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân cấp thành phố.

- Tổ chức triển khai, thực hiện Đề án theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Hội Nông dân Thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ.

VI. DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:

1. Nguồn vốn Ngân sách địa phương hỗ trợ và vốn vận động:

Hàng năm Hội Nông dân các cấp tổ chức vận động các tổ chức và cá nhân ủng hộ tăng trưởng nguồn Quỹ. Đến năm 2025 nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân đạt 40 tỷ đồng.

2. Kinh phí triển khai thực hiện và quản lý:

Thực hiện theo Thông tư 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam. Quyết định số 908-QĐ/HNDTW ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

VII. HIỆU QUẢ ĐỀ ÁN:

1. Hỗ trợ vốn với mức phí cho vay do Ban Thường vụ Hội Nông dân Việt Nam quy định từng thời kỳ (hiện nay là 0,7% /tháng) cho hội viên nông dân thực mô hình phát triển kinh tế nhằm giảm nghèo; phát triển ngành nghề; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển các hình thức kinh tế tập thể ở nông thôn;

tạo việc làm, thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất cây trồng vật nuôi.

2. Tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp đẩy mạnh hoạt động, tuyên truyền, tập hợp nông dân, thực hiện thắng lợi các chương trình phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước đối với phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân và xây dựng Hội vững mạnh.

3. Xây dựng và hoàn thiện mô hình quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân ngày càng có hiệu quả.

Trên đây là Đề án **“Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2021 – 2025”** của Hội Nông dân thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân TP Cần Thơ,
- Lưu VT, Ban ĐHQHTND.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Lê Bá Phước